

Số: 5709 /UBND-KTN

Đồng Nai, ngày 07 tháng 6 năm 2022

V/v tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2022.

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 1652/BN-CT-TCTL ngày 18/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2022 (File điện tử đính kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung được giao thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

b) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn; phân công cụ thể trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền các cấp; bổ sung các phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn công trình thủy lợi. Thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương theo phương châm “bốn tại chỗ”; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện dự phòng đảm bảo ứng phó ngay khi có sự cố xảy ra.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể thực trạng an toàn công trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn. Trên cơ sở đó, lập danh mục các công trình hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn; bố trí kinh phí để xử lý các đập, hồ chứa nước xung yếu, tránh xảy ra sự cố mất an toàn cho công trình và vùng hạ du; tham mưu quyết định việc tích nước đối với các đập, hồ chứa nước thuộc trách nhiệm quản lý của địa phương.

d) Chủ động rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho công trình và vùng hạ du, nhất là các kịch bản mưa lớn, cực đoan trong bối cảnh vừa phải đảm bảo an toàn phòng, chống dịch, vừa phòng, chống thiên tai. Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền và diễn tập

phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, đặc biệt là vùng hạ du các đập, hồ chứa nước xung yếu, vùng hạ du là thành phố, khu công nghiệp, công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

đ) Kiểm tra việc vận hành các công trình thủy lợi trên địa bàn; rà soát và có giải pháp xử lý hạ du gây ách tắc, không đủ khả năng thoát lũ khi vận hành xả lũ của hồ chứa thủy lợi; đánh giá các nội dung không còn phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành nhằm bảo đảm vận hành an toàn công trình và vùng hạ du đập.

e) Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý an toàn công trình thủy lợi. Phối hợp với Sở Tài chính bố trí kinh phí để thực hiện các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (quy trình vận hành, hệ thống giám sát vận hành, kiểm định an toàn đập, hệ thống cơ sở dữ liệu, hoạt động của hội đồng đánh giá an toàn đập, bảo trì,...).

g) Rà soát, đánh giá năng lực của các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi, điều chỉnh phân cấp quản lý cho phù hợp với quy định. Tuyệt đối không giao cho các tổ chức, cá nhân không đủ năng lực quản lý, khai thác đập, hồ chứa thủy lợi.

h) Đôn đốc, kiểm tra các công trình đang thi công, đảm bảo hoàn thành tiến độ thi công vượt lũ, chống lũ an toàn; tuyệt đối không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa, lũ.

k) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về thủy lợi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, bảo đảm an toàn công trình, nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó của người dân ở vùng hạ du đập; tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ công trình thủy lợi.

l) Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị khai thác công trình thủy lợi bố trí lực lượng đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình thủy lợi theo quy định; tổ chức kiểm tra công trình kể cả khi không có mưa, lũ; trực ban và giám sát an toàn công trình nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ xảy ra sự cố công trình. Thực hiện giải tỏa vật cản, phát quang phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; phát hiện, có biện pháp ngăn chặn kịp thời và kiến nghị biện pháp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

m) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường theo dõi, cập nhật dự báo khí tượng thủy văn và áp dụng các công nghệ tiên tiến hỗ trợ điều tiết hồ chứa thủy lợi phục vụ chỉ đạo, vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du đập. Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ, quan trắc 4 lần một ngày và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống

lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa tối thiểu 2 lần/ngày trong điều kiện thời tiết bình thường và 4 lần/ngày khi có mưa, lũ (trong trường hợp mực nước hồ cao hơn mực nước thiết kế phải quan trắc tối thiểu 1 lần/giờ) lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Tổng cục Thủy lợi (địa chỉ: [www.thuyloivietnam.vn](http://www.thuyloivietnam.vn))

- Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống tiêu, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước và bố trí đủ vận tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo cho người dân ở hạ du khi xả lũ các hồ chứa. Nạo vét, khơi thông hệ thống kênh tiêu để chủ động tiêu úng, thoát lũ.

n) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn; tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá an toàn công trình thủy lợi trước mùa mưa, lũ và báo cáo kết quả kiểm tra về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày **15/8/2022**. Sau mùa mưa, lũ phải kiểm tra, đánh giá lại hiện trạng công trình để có phương án sửa chữa, khắc phục; kết quả kiểm tra báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày **15/12/2022**.

Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện. Báo cáo kết quả về UBND tỉnh theo đúng thời gian quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
  - Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KTN.
- (Khoa/trienkhaiantoan CTTL)



**Võ Văn Phi**

Số: 1652 /CT-BNN-TCTL

*Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

**CHỈ THỊ**  
**Về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình  
thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2022**

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia (bản tin ngày 15/2/2022), hiện tượng ENSO sẽ tiếp tục duy trì trong trạng thái La Nina đến hết mùa Xuân 2022 sau đó chuyển sang trạng thái trung tính. Bão và áp thấp nhiệt đới có khả năng tập trung từ nửa cuối tháng 7 sang tháng 8/2022. Mùa mưa có khả năng đến sớm trên khu vực Bắc Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ; khả năng cao xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm, như: Giông, sét, lốc, mưa đá trên phạm vi toàn quốc trong những tháng chuyển mùa.

Thực tế, trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường, cực đoan; mưa, lũ xảy ra với cường độ lớn, không theo quy luật; đặc biệt, trong năm 2021, trên cả nước đã xảy ra 28 đợt mưa lớn diện rộng, nhiều điểm đã ghi được lượng mưa ngày vượt giá trị lịch sử. Để chủ động ứng phó với các diễn biến bất thường của thời tiết, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu:

**1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:**

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

b) Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn. Phân công cụ thể trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền các cấp; bổ sung các phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn công trình thủy lợi. Thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương theo phương châm “bốn tại chỗ”; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện dự phòng đảm bảo ứng phó ngay khi có sự cố xảy ra.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể thực trạng an toàn công trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn. Trên cơ sở đó, lập danh mục các công trình hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn; bố trí kinh phí để xử lý các đập, hồ chứa nước xung yếu, tránh xảy ra sự cố mất an toàn cho công trình và vùng hạ du. Quyết định việc tích nước đối với các đập, hồ chứa nước thuộc trách nhiệm quản lý của địa phương.

d) Chủ động rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho công trình và vùng hạ du, nhất là các kịch bản mưa lớn, cực đoan trong bối cảnh vừa phải đảm bảo an toàn phòng, chống dịch, vừa phòng, chống thiên tai. Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền và diễn tập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, đặc biệt là vùng hạ du các đập, hồ chứa nước xung yếu, vùng hạ du là thành phố, thị xã, khu công nghiệp, công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

e) Kiểm tra việc vận hành các công trình thủy lợi trên địa bàn; rà soát và có giải pháp xử lý hạ du gây ách tắc, không đủ khả năng thoát lũ khi vận hành xả lũ của hồ chứa thủy lợi; đánh giá các nội dung không còn phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành nhằm bảo đảm vận hành an toàn công trình và vùng hạ du đập.

g) Chỉ đạo nghiêm việc thực hiện các quy định của pháp luật, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý an toàn công trình thủy lợi. Chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (quy trình vận hành, hệ thống giám sát vận hành, kiểm định an toàn đập, hệ thống cơ sở dữ liệu, hoạt động của hội đồng đánh giá an toàn đập, bảo trì,...).

h) Rà soát, đánh giá năng lực của các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định tại Điều 8, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi, điều chỉnh phân cấp quản lý cho phù hợp với quy định. Tuyệt đối không giao cho các tổ chức, cá nhân không đủ năng lực quản lý, khai thác đập, hồ chứa thủy lợi.

i) Đôn đốc, kiểm tra các công trình đang thi công, đảm bảo hoàn thành tiến độ thi công vượt lũ, chống lũ an toàn; tuyệt đối không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa, lũ.

k) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về thủy lợi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, bảo đảm an toàn công trình, nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó của người dân ở vùng hạ du đập; tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ công trình thủy lợi.

l) Chỉ đạo các đơn vị khai thác công trình thủy lợi:

- Bố trí lực lượng đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình thủy lợi theo quy định; thường xuyên tổ chức kiểm tra công trình kể cả khi không có mưa, lũ; trực ban và giám sát an toàn công trình nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ xảy ra sự cố công trình. Thực hiện giải tỏa vật cản, phát quang phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; phát hiện, có biện pháp ngăn chặn kịp thời và kiến nghị biện pháp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

- Tăng cường theo dõi, cập nhật dự báo khí tượng thủy văn và áp dụng các công nghệ tiên tiến hỗ trợ điều tiết hồ chứa thủy lợi phục vụ chỉ đạo, vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du đập.

- Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ, quan trắc 4 lần một ngày và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa tối thiểu 2 lần/ngày trong điều kiện thời tiết bình thường và 4 lần/ngày khi có mưa, lũ (trong trường hợp mực nước hồ cao hơn mực nước thiết kế phải quan trắc tối thiểu 1 lần/giờ) lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Tổng cục Thủy lợi (địa chỉ: [www.thuyloivietnam.vn](http://www.thuyloivietnam.vn)).

- Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống tiêu, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước và bố trí đủ vận tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo cho người dân ở hạ du khi xả lũ các hồ chứa. Nạo vét, khơi thông hệ thống kênh tiêu để chủ động tiêu úng, thoát lũ.

m) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn; tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá an toàn công trình thủy lợi trước mùa mưa, lũ và báo cáo kết quả kiểm tra về Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/4/2022 đối với các tỉnh, thành phố khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ và trước ngày 15/8/2022 đối với các tỉnh, thành phố khu vực Nam Trung Bộ. Sau mùa mưa, lũ phải kiểm tra, đánh giá lại hiện trạng công trình để có phương án sửa chữa, khắc phục; kết quả kiểm tra báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/12/2022.

## **2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

### **a) Tổng cục Thủy lợi:**

- Theo dõi, cập nhật thường xuyên tình hình khí tượng, thủy văn để kịp thời cảnh báo, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện phương án bảo đảm an toàn công trình thủy lợi; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về thủy lợi; thường xuyên tổng hợp tình hình, báo cáo Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với các hồ chứa nước do Bộ quản lý: Phối hợp với các đơn vị quản lý, khai thác, các địa phương và các đơn vị tư vấn vận hành theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn để tính toán phương án vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du. Kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các đập, hồ chứa nước, tham mưu cho Bộ quyết định việc tích nước, điều tiết nước của các hồ chứa. Đề xuất các công trình, hạng mục công trình cần sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn trong mùa mưa, lũ.

- Tổng hợp hiện trạng các công trình đập, hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn của các địa phương; đề xuất, trình Bộ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

b) Cục Quản lý xây dựng công trình: Chỉ đạo các Chủ đầu tư xây dựng phương án ứng phó thiên tai và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn các công trình đang thi công trong phạm vi quản lý, tổng hợp, báo cáo Bộ theo quy định; bố trí kinh phí trong tổng mức đầu tư của Dự án để thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

c) Các Tổng cục, Cục, Vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Tổng cục Thủy lợi, Cục Quản lý xây dựng công trình giúp Bộ chỉ đạo và giải quyết các khó khăn để các địa phương thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c)
- PTTg Lê Văn Thành (để b/c);
- Các Bộ: CT; TNMT, XD, KHĐT, TC;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, TP;
- Tập đoàn Điện Lực Việt Nam;
- Văn phòng TT Ban CĐTW về PCTT;
- Trung tâm Dự báo KTTVTV;
- Các đơn vị KTCTTL thuộc Bộ NN & PTNT;
- Lưu: VT, TCTL (140b).



**BỘ TRƯỞNG**

**Lê Minh Hoan**